TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2023/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 10 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 116/2023/TLST-VDS ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- Ông Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1968. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: X, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- Bà Phạm Thị Kim O, sinh năm 1968. Nơi ĐKNKTT: X, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Ông Nguyễn Sỹ T và bà Phạm Thị Kim O kết hôn với nhau từ năm 1989 do hai bên tự nguyện tìm hiểu, không bị ai ép buộc và đã đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật ngày 06/01/1989. Ông bà được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Ông bà chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi vã, không thể hàn gắn tình cảm. Ông bà sống ly thân từ năm 2011 đến nay. Thời gian ly thân đã lâu, ông bà xác định tình cảm không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Do tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đều nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình cho ly hôn. Tại phiên hòa giải, ông bà vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Nguyễn Sĩ T, sinh ngày 05/10/1989 và Nguyễn Sỹ Quân, sinh ngày 25/10/1993. Cả hai con chung đều đã trưởng thành và có khả năng lao động.

[3] Về T sản chung vợ chồng: Không có.

[4] Về nợ chung vợ chồng: Không có.

[5] Về lệ phí tòa án: Bà Phạm Thị Kim O nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Sỹ T và bà Phạm Thị Kim O thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Nguyễn Sĩ T, sinh ngày 05/10/1989 và Nguyễn Sỹ Quân, sinh ngày 25/10/1993. Cả hai con chung đều đã trưởng thành và có khả năng lao động.

- Về T sản chung vợ chồng: Không có.

- Về nợ chung vợ chồng: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Kim O nhận chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn theo quy định là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0002375 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Các đương sự:
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân